

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 862/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 25 - 7 - 2022.

V/v Ly hôn và tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Phôi
2. Ông Hồ Đắc Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Mỹ Trinh là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 510/2022/TLST-HN ngày 01 tháng 4 năm 2022 về việc “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 165/2022/QĐST-HNGĐ ngày 07/7/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Như T, sinh năm: 1992; địa chỉ: Tổ 2, khu vực 5, phường N, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thành H, sinh năm: 1990; địa chỉ: Tổ 2, khu vực 5, phường N, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 3 năm 2022 và các lời khai tiếp theo trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Phạm Như Thủy trình bày:

Chị và anh Nguyễn Thành H trước khi kết hôn có tự nguyện tìm hiểu khoảng 07 tháng, đến ngày 29/11/2018 anh chị tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. Sau khi kết hôn chị mới phát hiện anh H không tu chí làm ăn mà ham mê cờ bạc, cá độ, gia đình đã nhiều lần đứng ra trả nợ cho anh. Trước đây anh là quân nhân, nhưng vì cờ bạc, nợ nần nên đến tháng 6/2020 anh đã bị cho ra quân. Sau khi ra quân anh về chung sống với vợ con tại tổ 2, khu vực 5, phường Nhơn Phú, Tp. Quy Nhơn và làm lái xe, tuy nhiên anh H vẫn không từ bỏ việc cờ bạc mà ngày càng lún sâu hơn nữa, nợ nần chồng chất, thậm chí giấy khai sinh của con anh cũng đem đi thế chấp để vay tiền, mức thu nhập của anh không đủ để anh trả nợ. Vợ chồng luôn xảy ra bất hòa, mâu thuẫn, chị và gia đình nhiều lần khuyên bảo anh từ bỏ việc banh bóng, cá độ nhưng anh không thay đổi. Hiện nay vợ chồng vẫn sống chung một nhà nhưng mạnh ai nấy sống, không còn quan tâm, không còn chăm sóc cho nhau.

Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Thành H để hai bên ổn định cuộc sống.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có một con chung là Nguyễn Phạm Gia H, sinh ngày: 13/8/2019. Hiện nay sức khỏe con bình thường, đang sống với anh chị. Ly hôn chị yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị và anh H tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Thành H :

Anh Nguyễn Thành Huân cố tình vắng mặt, không đến Tòa để làm việc, nên Tòa không lấy được lời khai.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu:

- Thẩm phán đã thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng Dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng theo qui định của pháp luật tố tụng Dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật TTDS. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được quy định tại các Điều 70 và 72 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị: Áp dụng Điều 56, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Như T xin ly hôn anh Nguyễn Thành H ; Giao con chung Nguyễn Phạm Gia H, sinh ngày: 13/8/2019 cho chị T

nuôi dưỡng; Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu nên không xem xét; Tài sản chung: Chị T không yêu cầu nên không xem xét.

- Án phí HNGĐ: Chị Phạm Như T phải chịu 300.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về sự vắng mặt của đương sự: Chị Phạm Như T là nguyên đơn trong vụ án, có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên Tòa hôm nay. Bị đơn là anh Nguyễn Thành H đã được Tòa triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Do đó căn cứ theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự thì Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung: Chị Phạm Như T và anh Nguyễn Thành H trước khi kết hôn có thời gian tự nguyện tìm hiểu gần một năm, có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn, theo chị T là do anh H không tu chí làm ăn, cờ bạc, nợ nần. Trước đây anh Huân là một quân nhân nhưng vì cờ bạc nên đã bị cho ra quân vào năm 2020. Sau khi bị ra quân, anh làm tài xế lái xe đường dài, thu nhập cũng ổn định nhưng anh không quan tâm đến gia đình, vợ con mà vẫn tiếp tục cờ bạc. Chị và cha mẹ hai bên đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh H không thay đổi. Nay chị T nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Thành H để ổn định cuộc sống.

Quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Thành H không hợp tác, không đến Tòa làm việc mặc dù anh biết Tòa án đang giải quyết việc ly hôn giữa anh và chị T, điều này chứng tỏ anh không có thiện chí muốn hòa hợp.

Xét thấy mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Như Thủy được ly hôn anh Nguyễn Thành H là phù hợp với Điều 51, 56 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị T và anh H có một con chung là Nguyễn Phạm Gia H, sinh ngày: 13/8/2019. Ly hôn, chị T yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Huân cấp dưỡng nuôi con.

Tòa xét: Việc nuôi con sau khi ly hôn phải đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu, lâu nay cháu Nguyễn Phạm Gia H sống với chị T và hiện nay cháu H chưa được 36 tháng tuổi, nên theo quy định của pháp luật con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận phù hợp với lợi ích của con. Do đó, HĐXX xét thấy nên tiếp tục giao cháu Nguyễn Phạm Gia H cho chị T nuôi dưỡng là phù hợp quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu nên Tòa không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị không yêu cầu, Tòa không giải quyết.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án thì chị Phạm Như Thủy phải chịu 300.000đồng.

[6] Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 147, điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử :

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Như T được ly hôn anh Nguyễn Thành H .

2. Về con chung, nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:

2.1. Chị Phạm Như T và anh Nguyễn Thành H có một con chung là Nguyễn Phạm Gia H sinh ngày: 13/8/2019.

2.2. Giao cháu Nguyễn Phạm Gia H cho chị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu, Tòa không giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

3. Tài sản chung: Chị Phạm Như T không yêu cầu, Tòa không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phạm Như T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003626 ngày 01/4/2022 của Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- VKSND Tp.Quy Nhơn;
- Các đương sự;
- Lưu : VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Ngọc Lan

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

